

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2022/DS-PT

Ngày: 20 – 01 – 2022

V/v tranh chấp “Hợp đồng mua bán tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Kiều Anh

Các Thẩm phán:

Ông Lê Thanh Hùng

Ông Bùi Anh Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Đào – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông Trương Trung Tín - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 65/2021/TLPT-DS ngày 25 tháng 6 năm 2021 về việc tranh chấp “Hợp đồng mua bán tài sản”

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 28/2021/DS-ST ngày 28 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện VL, tỉnh Bạc Liêu bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 94/2021/QĐ-PT ngày 27 tháng 9 năm 2021, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Võ Ngọc S, sinh năm 1949

Địa chỉ: Số 126, ấp Khu 3, xã A, huyện B, tỉnh C.

2. Đồng bị đơn: Anh Nguyễn Minh T, sinh năm 1991

Chị Hồ Mỹ L, sinh năm 1990

Cùng đăng ký hộ khẩu: Ấp D, xã Đ, huyện E, tỉnh Bạc Liêu.

Chỗ ở hiện nay: Ấp G, xã Đ, huyện E, tỉnh Bạc Liêu.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn Anh Nguyễn Minh T, Chị Hồ Mỹ L: Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1960; địa chỉ: Số 151/9A, đường H, phường I, quận K, thành phố Cần Thơ (Văn bản ủy quyền ngày 27/4/2021 và ngày 14/01/2022)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Anh Nguyễn Minh T: Ông Trần Phú Nh là Luật sư của Công ty Luật Hợp Danh Anh Em Luật Sư chi nhánh tại Cần Thơ, thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hồ Chí Minh.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Võ Ngọc L, sinh năm 1945

- Bà Võ Ngọc Th, sinh năm 1952
- Ông Lâm Thanh H, sinh năm 1973
- Ông Võ Thành Tr, sinh năm 1956

Cùng địa chỉ: Ấp Khu 3, xã A, huyện B, tỉnh C.

- *Người kháng cáo:* Anh Nguyễn Minh T là bị đơn.

(Bà Võ Ngọc S, Ông Nguyễn Văn L và Luật sư Trần Phú Nh có mặt; Bà Võ Ngọc L, Bà Võ Ngọc Th, Ông Lâm Thanh H và Ông Võ Thành Tr có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 03 tháng 02 năm 2020 và đơn khởi kiện bổ sung đề ngày 14 tháng 02 năm 2020 (Bút lục 11, 17), nguyên đơn bà Võ Ngọc S, đồng thời là người đại diện theo ủy quyền của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Võ Ngọc L, bà Võ Ngọc Th, ông Lâm Thanh H, ông Võ Thành Tr trình bày: Vào ngày 12 tháng 4 năm 2019, anh Nguyễn Minh T và chị Hồ Mỹ L có bán cho bà S một chiếc xe ô tô hiệu Innova 2018, biển số 94A-031.78, giá 292.000.000 đồng. Khi mua bán có lập giấy tay mua bán xe đề ngày 12/4/2019, bà đã giao đủ tiền cho vợ chồng anh T và vợ chồng anh T đã giao xe cho bà. Tuy nhiên, vợ chồng anh T không giao giấy tờ xe cho bà, anh T có hứa một tháng sau anh T sẽ chuyển quyền sở hữu xe (sang tên) và giao luôn các giấy tờ xe kèm theo. Sau đó, anh T và chị L không thực hiện đúng theo nội dung thỏa thuận, anh T không sang tên xe nên bà không sử dụng được chiếc xe trên. Nay, bà S yêu cầu vợ chồng anh T, chị L tiếp tục thực hiện hợp đồng mua bán xe đề ngày 12/4/2019 (cụ thể chuyển tên sở hữu xe cho bà); trường hợp không công nhận hợp đồng mua bán xe đề ngày 12/4/2019 thì bà S yêu cầu Tòa án hủy giao dịch mua bán xe giữa bà với vợ chồng anh T, chị L; bà S sẽ trả lại cho vợ chồng anh T, chị L chiếc xe ô tô hiệu Innova, đời 2018, biển số 94A-031.78, đồng thời bà S yêu cầu Tòa án buộc vợ chồng anh T, chị L trả cho bà số tiền mua bán xe là 292.000.000 đồng, tính lãi theo quy định pháp luật kể từ ngày 12/4/2019 đến ngày xét xử sơ thẩm. Số tiền 292.000.000 đồng là tiền của bà với những người trong tổ hùn vốn người cao tuổi, mục đích mua xe là để cho người khác thuê lại có thêm lời (Bút lục 30, 67).

Đồng bị đơn anh Nguyễn Minh T và chị Hồ Mỹ L được Tòa án nhiều lần triệu tập hợp lệ đến Tòa án làm việc nhưng vợ chồng anh T, chị L không đến; Tòa án có đến nhà anh T, chị L để làm việc liên quan đến nội dung yêu cầu khởi kiện của bà Võ Ngọc S nhưng anh T, chị L không có nhà nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến của anh T, chị L.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Võ Ngọc L, bà Võ Ngọc Th, ông Lâm Thanh H, ông Võ Thành Tr đã ủy quyền cho bà S cũng thống nhất với yêu cầu khởi kiện của bà S, không bổ sung hay yêu cầu gì thêm.

Từ nội dung nêu trên, tại Bản án dân sự sơ thẩm số: 28/2021/DS-ST ngày 28 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện VL, tỉnh Bạc Liêu đã tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Võ Ngọc S đối với anh Nguyễn Minh T, chị Hồ Mỹ L về việc yêu cầu anh Nguyễn Minh T, chị Hồ Mỹ L tiếp tục thực hiện hợp đồng mua bán xe lập ngày 12 tháng 4 năm 2019, loại xe ô tô Innova đời 2018, biển số 94A-031.78 do anh Nguyễn Minh T đứng tên sở hữu.

2. Công nhận hợp đồng mua bán xe lập ngày 12 tháng 4 năm 2019 giữa bà Võ Ngọc S với anh Nguyễn Minh T, chị Hồ Mỹ L, loại xe ô tô Innova đời 2018, biển số 94A-031.78 do anh Nguyễn Minh T đứng tên sở hữu.

3. Bà Võ Ngọc S được quyền đến cơ quan có thẩm quyền đăng ký sở hữu xe ô tô Innova đời 2018, biển số 94A-031.78 theo quy định pháp luật.

Ngoài ra, bản án còn tuyên án phí, chi phí tố tụng, quyền kháng cáo và quyền yêu cầu thi hành án của các đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 28/5/2021, bị đơn anh Nguyễn Minh T kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm hủy toàn bộ bản án sơ thẩm.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho anh Nguyễn Minh T trình bày: Ngày 27/4/2021, ông Nguyễn Văn L là người đại diện theo ủy quyền của anh T có đơn xin hoãn phiên tòa nhưng Tòa án cấp sơ thẩm không xem xét chấp nhận; Giấy tay mua bán xe không có công chứng, chứng thực không đúng quy định pháp luật về hình thức; trong Giấy tay mua bán xe không có ghi số tiền mà do bà S viết số tiền bằng chữ vào Giấy tay mua bán xe không được anh T, chị L thừa nhận; tại thời điểm bán xe anh T đã thế chấp Giấy tờ xe cho Ngân hàng TMCP QĐ chi nhánh Bạc Liêu để vay số tiền 690.000.000 đồng, trong khi đó bán xe giá 292.000.000 đồng là không phù hợp giá trị thực tế của xe; việc lập Giấy tay mua bán xe cho bà S là do có sự đe dọa, ép buộc từ bà S. Từ những căn cứ trên, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của anh Nguyễn Minh T. Sửa bản án sơ thẩm theo hướng không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn hoặc nếu nguyên đơn nhận xe thì phải hoàn trả lại tiền mua bán xe cho anh T và chị L.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người đại diện theo ủy quyền của anh Nguyễn Minh T và chị Hồ Mỹ L là ông Nguyễn Văn L thống nhất với lời trình bày của Luật sư và thay đổi nội dung kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn hoặc nếu nguyên đơn nhận xe thì phải hoàn trả lại tiền mua bán xe cho anh T và chị L. Ngoài ra, không trình bày thêm ý kiến nào khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm:

Về thủ tục tố tụng: Thông qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và các đương sự đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Giấy bán xe thể hiện anh T, chị L đã nhận đủ tiền và bà S đã quản lý chiếc xe cho đến nay nhưng do anh T không giao giấy tờ xe cho bà S nên bà S chưa sử dụng được xe. Bà S yêu cầu tiếp tục thực hiện hợp đồng mua bán xe lập ngày 12/4/2019, còn anh T, chị L không đưa ra bất cứ tài liệu chứng cứ nào chứng minh nên Tòa án cấp sơ thẩm không xem xét để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của vợ chồng anh T, chị L là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm, người đại diện theo ủy quyền của anh Nguyễn Minh T và chị Hồ Mỹ L là ông Nguyễn Văn L thay đổi nội dung kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm và cung cấp Tờ tường trình việc bà S thuê nhóm người mang theo hung khí đến nhà trấn áp buộc anh T, chị L viết Giấy bán xe, sự việc trên có trình báo chính quyền địa phương. Tuy nhiên, trong Tờ tường trình công an xã Đ xác nhận với nội dung “*anh T, chị L có hộ khẩu thường trú tại xã Đ*”, ngoài ra không cung cấp thêm chứng cứ nào khác. Mặt khác, ông L xác định bà S chưa trả tiền mua bán xe cho anh T, chị L nhưng cũng không đưa ra được chứng cứ nào chứng minh cho lời trình bày của mình nên không có cơ sở xem xét yêu cầu kháng cáo của anh T.

Đề nghị: Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 không chấp nhận kháng cáo của anh Nguyễn Minh T. Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 28/2021/DS-ST ngày 28/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện VL, tỉnh Bạc Liêu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu toàn bộ các tài liệu chứng cứ có lưu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, nghe ý kiến tranh luận của các đương sự và ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu, sau khi thảo luận, nghị án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Do anh Nguyễn Minh T và chị Hồ Mỹ L vắng mặt tại phiên tòa sơ thẩm nên thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án. Đơn kháng cáo của anh Nguyễn Minh T gửi đến Tòa án vào ngày 28/5/2021 còn trong hạn luật định và đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự nên Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận xem xét lại bản án dân sự sơ thẩm theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Võ Ngọc L, bà Võ Ngọc Th, ông Lâm Thanh H và ông Võ Thành Tr có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, xét thấy sự vắng mặt của bà L, bà Th, ông H, ông Tr không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng các đương sự nêu trên.

[3] Xét nội dung kháng cáo của anh Nguyễn Minh T đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm hủy toàn bộ bản án sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm người đại diện theo ủy quyền của anh Nguyễn Minh T là ông Nguyễn Văn L thay đổi nội dung kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng không chấp nhận

yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn hoặc nếu nguyên đơn nhận xe thì phải hoàn trả lại tiền mua bán xe cho anh T và chị L, thấy rằng:

[3.1] Giao dịch mua bán xe giữa bà Võ Ngọc S với anh Nguyễn Minh T và chị Hồ Mỹ L là có xảy ra trên thực tế. Tại Giấy bán xe đề ngày 12/4/2019 có nội dung: *...anh T và chị L đồng ý bán chiếc xe INNOVA 2018, biển số 94A- 031.78 cho bà S với số tiền 292.000.000 đồng...*(Bút lục 174). Theo bà S xác định, nội dung Giấy bán xe nêu trên do anh Nguyễn Minh T tự ghi tại nhà bà S và vợ chồng anh T, chị L cùng ký tên vào Giấy bán xe.

[3.2] Tòa án cấp sơ thẩm nhiều lần triệu tập anh T, chị L đến Tòa án làm việc nhưng anh T, chị L không đến, nhiều lần xin hoãn buổi làm việc với các lý do khác nhau. Do vậy, để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình, bà S có đơn yêu cầu giám định chữ ký và chữ viết của anh Nguyễn Minh T và chị Hồ Mỹ L tại Giấy bán xe lập ngày 12/4/2019.

[3.3] Căn cứ kết luận giám định số 13/GĐ-2021 ngày 25/02/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bạc Liêu, kết luận (Bút lục 156 -157): Chữ ký và chữ viết tên “Nguyễn Minh T” dưới mục “Người Bán” trên tài liệu cần giám định ký hiệu A so với chữ viết của Nguyễn Minh T trên các tài liệu mẫu so sánh ký hiệu từ M1 đến M3 do cùng một người viết ra; Chữ ký và chữ viết tên “Hồ Mỹ L” tại trang 2 trên tài liệu cần giám định ký hiệu A so với chữ viết của Hồ Mỹ L trên các tài liệu mẫu so sánh ký hiệu từ M4 đến M6 do cùng một người viết ra. Tòa án đã thông báo Kết luận giám định chữ ký, chữ viết của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bạc Liêu cho anh T, chị L biết nhưng anh T, chị L không có ý kiến cũng như không đưa ra bất cứ tài liệu chứng cứ nào chứng minh sự việc trên nên Tòa án cấp sơ thẩm không xem xét để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của vợ chồng anh T, chị L là phù hợp.

[3.4] Theo khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự quy định: *“Một bên đương sự thừa nhận hoặc không phản đối những tình tiết, sự kiện, tài liệu, văn bản, kết luận của Cơ quan chuyên môn mà bên đương sự kia đưa ra thì bên đương sự đó không phải chứng minh”*. Mặt khác, tại Điều 129 của Bộ luật dân sự quy định: *“Giao dịch dân sự đã được xác lập theo quy định phải bằng văn bản không đúng quy định của luật mà một bên hoặc các bên đã thực hiện ít nhất 2/3 nghĩa vụ trong giao dịch đó thì theo yêu cầu của một bên hoặc các bên, Tòa án ra quyết định công nhận hiệu lực của giao dịch đó”*. Mặc dù, Giấy tay mua bán xe không được công chứng, chứng thực, không đúng theo quy định của pháp luật về mặt hình thức nhưng giao dịch mua bán xe giữa bà S với anh T, chị L đã hoàn thành, bà S đã giao toàn bộ số tiền mua xe cho anh T, chị L và anh T, chị L đã giao xe cho bà S ngay tại thời điểm giao dịch, hiện tại bà S đang quản lý chiếc xe trên. Căn cứ các quy định nêu trên, giao dịch mua bán xe giữa bà S với anh T, chị L có hiệu lực pháp luật.

[3.5] Mặc dù, bà S không có chứng cứ chứng minh việc bà S giao số tiền 292.000.000 đồng cho anh T, chị L nhưng bà S xác định do bà đã giao đủ tiền cho anh T, chị L nên anh T, chị L mới giao xe cho bà quản lý cho đến nay, chứ không có chứng cứ nào khác là phù hợp. Do anh T không giao giấy tờ xe cho bà S, bà S không sử dụng được xe nên ảnh hưởng đến quyền lợi của bà S. Do đó, có căn cứ chấp nhận yêu cầu của bà S, công nhận hợp đồng mua bán xe nêu trên và bà S được quyền đến cơ quan có thẩm quyền đăng ký sở hữu xe theo quy định như cấp sơ thẩm xét xử là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3.6] Tại phiên tòa phúc thẩm, người đại diện theo ủy quyền của anh Nguyễn Minh T và chị Hồ Mỹ L là ông Nguyễn Văn L thay đổi nội dung kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm và cung cấp Tờ tường trình việc bà S thuê nhóm người mang theo hung khí đến nhà trấn áp buộc anh T, chị L viết giấy bán xe, sự việc trên có trình báo chính quyền địa phương. Tuy nhiên, xét Tờ tường trình công an xã Đ chỉ xác nhận nội dung “*anh T, chị L có hộ khẩu thường trú tại xã Đ*”, ông L xác định sự việc này không có ai chứng kiến và anh T, chị L không có báo chính quyền địa phương tại thời điểm xảy ra sự việc nên chính quyền địa phương không đến lập biên bản. Ngoài ra, ông L không cung cấp thêm chứng cứ nào khác để chứng minh. Mặt khác, ông L xác định bà S chưa trả tiền mua bán xe cho anh T, chị L nhưng cũng không đưa ra được chứng cứ nào chứng minh cho lời trình bày của mình nên không có cơ sở xem xét yêu cầu kháng cáo của anh T.

[3.7] Xét lời trình bày của Luật sư cho rằng ngày 27/4/2021, ông Nguyễn Văn L là người đại diện theo ủy quyền của anh T có đơn xin hoãn phiên tòa nhưng Tòa án cấp sơ thẩm không xem xét chấp nhận; tại thời điểm bán xe anh T đã thế chấp giấy tờ xe cho Ngân hàng TMCP QD chi nhánh Bạc Liêu để vay số tiền 690.000.000 đồng, trong khi đó bán xe giá 292.000.000 đồng là không phù hợp giá trị thực tế của xe, thấy rằng: Ngày 29/4/2021, Tòa án nhân dân huyện VL nhận được Đơn xin hoãn phiên tòa và Giấy ủy quyền của anh T ủy quyền cho ông L (Bút lục 204, 205), nhưng cấp sơ thẩm đưa vụ án ra xét xử vào ngày 28/4/2021 là trước khi nhận được đơn. Mặt khác, theo quy định tại Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án triệu tập anh T, chị L hợp lệ lần thứ nhất nhưng vắng mặt nên hoãn phiên tòa. Tòa án cấp sơ thẩm tiến hành tổng đạt hợp lệ lần thứ 2 nhưng anh T, chị L vắng mặt nên Tòa án cấp sơ thẩm tiến hành xét xử vắng mặt anh T, chị L là đúng quy định pháp luật (Bút lục 182, 185). Đối với việc anh T thế chấp giấy tờ xe vay vốn tại Ngân hàng TMCP QD: Theo xác nhận của Ngân hàng cho đến thời điểm hiện nay anh T đã kết thúc khoản vay tại Ngân hàng và Ngân hàng đã hoàn trả tài sản trên vào ngày 30/9/2019 (Bút lục 201). Đối với lời trình bày Giấy tay mua bán xe không có công chứng, chứng thực, không đúng quy định pháp luật về hình thức; trong Giấy tay mua bán xe không có ghi số tiền mà do bà S viết số tiền bằng chữ vào Giấy tay mua bán xe không được anh T, chị L thừa nhận; việc lập Giấy tay mua bán xe cho bà S là do có sự đe dọa, ép buộc từ bà S đã được phân tích tại mục

[3.3], [3.4], [3.5], [3.6]. Do đó, lời trình bày của Luật sư không có cơ sở chấp nhận.

[4] Bà S khởi kiện yêu cầu công nhận hợp đồng mua bán xe với anh T, chị L và cung cấp tài liệu chứng cứ là Giấy tay bán xe. Bà S yêu cầu Tòa án ra Quyết định trưng cầu giám định để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình là hợp pháp, kết quả giám định đúng theo trình bày của bà S và được Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện. Căn cứ khoản 4 Điều 161 và khoản 1 Điều 162 Bộ luật Tố tụng dân sự bà S không phải chịu chi phí giám định, bà S đã nộp chi phí giám định số tiền 4.580.000 đồng (Bốn triệu năm trăm tám mươi nghìn đồng) nên anh T và chị L phải hoàn trả lại số tiền 4.580.000 đồng (Bốn triệu năm trăm tám mươi nghìn đồng) cho bà S như cấp sơ thẩm xử là có căn cứ.

[5] Bà S khởi kiện và được Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện nên căn cứ khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì bà S không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Anh T và chị L liên đới nộp án phí dân sự sơ thẩm số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) như cấp sơ thẩm xét xử là có căn cứ.

[6] Từ những phân tích nêu trên, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của anh Nguyễn Minh T; không có căn cứ chấp nhận ý kiến của ông L là người đại diện theo ủy quyền của anh T, chị L và ý kiến của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của anh T; Kiểm sát viên đề nghị không chấp nhận kháng cáo của anh Nguyễn Minh T, giữ nguyên bản án sơ thẩm là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về án phí dân sự phúc thẩm: Anh Nguyễn Minh T phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của anh Nguyễn Minh T.

Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 28/2021/DS-ST ngày 28/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện VL, tỉnh Bạc Liêu.

Căn cứ: Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 92, khoản 4 Điều 161, khoản 1 Điều 162, khoản 2 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 129, Điều 430 của Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Võ Ngọc S đối với anh Nguyễn Minh T, chị Hồ Mỹ L về việc yêu cầu anh Nguyễn Minh T, chị Hồ Mỹ L tiếp tục thực hiện hợp đồng mua bán xe lập ngày 12 tháng 4 năm 2019, loại xe ô tô Innova 2018, biển số 94A-031.78 do anh Nguyễn Minh T đứng tên sở hữu.

2. Công nhận hợp đồng mua bán xe lập ngày 12 tháng 4 năm 2019 giữa bà Võ Ngọc S với anh Nguyễn Minh T, chị Hồ Mỹ L, loại xe ô tô Innova 2018, biển số 94A-031.78 do anh Nguyễn Minh T đứng tên sở hữu.

3. Bà Võ Ngọc S được quyền đến cơ quan có thẩm quyền đăng ký sở hữu xe ô tô Innova 2018, biển số 94A-031.78 theo quy định pháp luật.

4. Về chi phí giám định: Bà Võ Ngọc S không phải chịu chi phí giám định. Bà S đã nộp chi phí giám định số tiền 4.580.000 đồng (Bốn triệu năm trăm tám mươi nghìn đồng) nên anh Nguyễn Minh T và chị Hồ Mỹ L cùng có trách nhiệm hoàn trả lại số tiền 4.580.000 đồng (Bốn triệu năm trăm tám mươi nghìn đồng) cho bà S tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện E, tỉnh Bạc Liêu.

5. Về án phí:

- Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Võ Ngọc S không phải nộp án phí dân sự sơ thẩm. Anh Nguyễn Minh T và chị Hồ Mỹ L liên đới nộp án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

- Án phí dân sự phúc thẩm: Anh Nguyễn Minh T phải nộp án phí dân sự phúc thẩm. Anh Nguyễn Minh T đã nộp tạm ứng án phí phúc thẩm số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0000605 ngày 08/6/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện E, tỉnh Bạc Liêu sẽ được chuyển thu án phí dân sự phúc thẩm.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

7. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận

- TANDCC tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Bạc Liêu;
- TAND huyện E;
- CCTHADS huyện E;
- Đương sự;
- Lưu, Tổ HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thị Kiều Anh

